**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 29/11 ĐẾN 24/12)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Trường lớp bé sạch đẹp**

**- Bé yêu cây xanh**

**- Bé với rác thải**

**- Tiết kiệm điện nước**

Tên giáo viên dự thi: **Lê Thị Ngà**

Ngày tháng năm sinh: 5/9/1993

Đơn vị công tác: **Trường MN Cát Bi, quận Hải An.**

|  |
| --- |
| **Mã phách** |
|  |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 29/11 ĐẾN 24/12)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Trường lớp bé sạch đẹp**

**- Bé yêu cây xanh**

**- Bé với rác thải**

**- Tiết kiệm điện nước**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã phách:** | | |
| **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** | **Giám khảo 3** |

**I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:**

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **PTCT** | **Nội dung chủ đề** | | **Hoạt động chủ đề** | |  | **Địa điểm tổ chức** | **Mục tiêu, ND cốt lõi** | **CHỦ ĐỀ:  "BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG"** | | | | | | | | | | | | | **Những điều chỉnh (nếu có)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |
| **Phạm vi thực hiện** | **Nhánh 1**  **Trường bé sạch đẹp (29/11-3/12)** | | | **Nhánh 2**  **Bé yêu cây xanh (6/12-10/12)** | | | **Nhánh 3**  **Bé với rác thải (13/12-17/12)** | | | **Nhánh 4**  **Tiết kiệm điện nước (20/12-24/12)** | | | |
| **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **1** | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. |  | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục Bài 5 | | Bài 5:  -HH: Hít vào thở ra/ - Tay/: Đưa 2 tay lên cao, ra trước, sáng 2 bên ( kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân) -Lưng, bụng: Quay người sang 2 bên  - Chân/ Bật: Nhảy lên đưa 2 chân sang bên | | khối | Sân chơi | x | TDS | | | TDS | | | TDS | | | TDS | | | |  |
| **5** | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên dây dài 3-4m đặt trên sàn |  | Đi trên dây | | Tiết học "Đi trên dây" | | khối | Lớp học | x |  | | |  | | | HĐH | | |  | | | |  |
| **19** | ***Nhanh nhẹn, dẻo dai, khéo léo khi phối hợp thực hiện vận động chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật*** | x | Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật | | - Tiết học: Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật - TC: Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật | | khối | Sân chơi |  | HĐH+HĐNT | | |  | | |  | | |  | | | |  |
| **20** | ***Đá trúng được một quả bóng đang lăn*** | x | Đá bóng lăn | | TC Bé làm cầu thủ: Đá bóng lăn | | lớp | Sân chơi |  |  | | |  | | | HĐNT | | |  | | | |  |
| **21** | Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m không chệch ra ngoài |  | Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m | | Tiết học: Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m | | khối | Lớp học | x |  | | | HĐH | | |  | | |  | | | |  |
| **27** | Nhanh nhẹn, khéo léo tung đập bóng lên cao và bắt bóng |  | Tung bóng lên cao và bắt bóng | | - Tiết học: Tung bóng lên cao và bắt bóng  - Trò chơi:Tung bóng lên cao và bắt bóng | | khối | Sân chơi |  |  | | |  | | |  | | | HĐH + HĐNT | | | |  |
| **53** | ***Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường*** | x | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, ghim vòng, gim bấm, dập lỗ,… | | - Làm đồ dùng đồ chơi, Làm sách truyện | | lớp | Lớp học |  |  | | | HĐG | | | HĐG | | |  | | | |  |
| **63** | Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Có thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn |  | Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng | | Thực hành : Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng | | lớp | Lớp học |  | VS-AN | | | VS-AN | | | VS-AN | | |  | | | |  |
| **69** | Biết sử dụng thiết bị vệ sinh đúng cách |  | Nội quy khu vực vệ sinh: đi vệ sinh đúng nơi quy định,không dẫm chân lên bệ vệ sinh, xả nước sau mỗi lần sử dụng, không xả rác bừa bãi,giữ trật tự khi đi vệ sinh, rửa tay sạch sẽ sau khi đi vệ sinh xong… | | -TC: Chọn đáp án đúng : Nội quy khu vực vệ sinh.  - Thực hành các nội quy khu vực vệ sinh | | lớp | Lớp học | x | HĐC | | | VS-AN | | | VS-AN | | | VS-AN | | | |  |
| **77** | ***Có một số thói quen tốt trong vệ sinh cá nhân.*** | x | Giữ vệ sinh thân thể: rửa tay thường xuyên, chăm sóc da toàn thân, gội đầu chải tóc, giữ đôi chân sạch sẽ, vệ sinh răng miệng… | | -Trò chuyện:Bé cần làm gì để giữ vệ sinh cá nhân . | | lớp | Lớp học |  | ĐTT | | | ĐTT | | | ĐTT | | | VS-AN | | | |  |
| **80** | Có một số thói quen tốt trong vệ sinh phòng bệnh |  | Che miệng khi hắt hơi, ho | | -Trò chuyện: Những hành vi văn minh: Che miệng khi hắt hơi, ho, không khạc nhổ bừa bãi | | lớp | Lớp học |  | HĐC | | |  | | |  | | |  | | | |  |
| **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **109** | Có khả năng tự quan sát, phán đoán để phát hiện được mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ |  | Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | | | -Trò chuyện: Cây cần gì để sống? | lớp | Lớp học |  | | | HĐNT | | HĐNT | | | | HĐNT | | | HĐNT | |  |
| **119** | Hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước |  | Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | | | -Trò chuyện: Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | lớp | Lớp học | x | | |  | |  | | | |  | | | HĐC | |  |
| **121** | Có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây |  | Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | | | -Trò chuyện: Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | lớp | Lớp học | x | | |  | | HĐC | | | |  | | |  | |  |
| **128** | Nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự |  | Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8 | | | - Tiết học:Dạy trẻ đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng, nhận biết số 8.  - TC: Ôn luyện nhận biết nhóm có 8 đối tượng, Ghép số lượng tương ứng với số 8- gắn số 8, nối nhóm đối tượng với số tương ứng | lớp | Lớp học | x | | | HĐH+HĐG | |  | | | |  | | |  | |  |
| **138** | ***Biết thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 10*** | x | Thêm bớt các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 | | | -Tiết học: Thêm bớt các nhóm đối tượng trong phạm vi 8  -TC: Vẽ thêm(gắn thêm, gạch bớt) nhóm đối tượng trong phạm vi 8 | lớp | Lớp học | x | | |  | | HDH+HĐG | | | |  | | |  | |  |
| **143** | Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8, đếm và nói kết quả |  | Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếmtrong phạm vi 8 | | | -TC : Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếm trong phạm vi 8 | lớp | Lớp học |  | | |  | |  | | | |  | | | HĐC | |  |
| **148** | Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm |  | Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh | | | -Tiết học: Tách nhóm có 8 đối tượng thành hai nhóm bằng các cách khác nhau  - TC: Chia nhóm có 8 đối tượng thành 2 phần '- TC: Phần còn lại là mấy. | lớp | Lớp học | x | | |  | |  | | | | HĐH+HĐG | | |  | |  |
| **159** | Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối vuông và khối chữ nhật |  | Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối vuông và khối chữ nhật | | | -Tiết học :Nhận biết, gọi tên , khối vuông, khối chữ nhật,và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế | lớp | Lớp học | x | | |  | |  | | | |  | | | HĐH | |  |
| **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| ***184*** | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc dân gian của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện |  | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc dân gian của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề BVMT | | Tiết học: Truyện: Bé Bi biết lỗi *(Truyện tự sáng tác)* | | lớp | Lớp học | x | | |  | | |  | | HĐH | | | | |  |  |
| **185** | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện |  | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề BVMT | | Nghe các bài thơ :+ Bác quét rác.  +Trường em sạch đẹp.  -Lớp em trồng cây | | lớp | Lớp học |  | | | HĐC | | | HĐC | | HĐC | | | | | HĐC |  |
| **188** | ***Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được*** | x | Kể trình tự SVHT xảy ra trong cuộc sống hàng ngày của trẻ trong lớp, trường, gia đình trẻ, trên đường đến trường… | | Kể trình tự SVHT xảy ra trong cuộc sống hàng ngày của trẻ: hôm nay bé làm những công việc gì… | | Lớp học | Lớp học |  | | | HĐC | | |  | |  | | | | |  |  |
| **191** | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau |  | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | | - Sử dụng các câu nói bày tỏ tình cảm, nhu cầu của bản thân.  - Trò chuyện: Tìm hiểu về môi trường sạch, môi trường bẩn, nguyên nhân gây ô nhiễm môi trườnglàm biến đổi khí hậu. | | Lớp học | Lớp học |  | | |  | | | HĐC | |  | | | | |  |  |
| **194** | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện |  | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương về chủ đề BVMT | | Tiết học: Thơ: Bé giữ gìn môi trường | | Lớp học | Lớp học | x | | | HĐH | | |  | |  | | | | |  |  |
| Tiết học:Thơ: Bé tiết kiệm nước | | Lớp học | Lớp học |  | | |  | | |  | |  | | | | | HĐH |  |
| **195** | Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi |  | Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi chủ đề An toàn | | Đọc diễn cảm bài thơ : Bé tiết kiệm nước, Bé giữ gìn MT | | Lớp học | Lớp học |  | | |  | | | HĐC | |  | | | | | HĐC |  |
| **196** | ***Có khả năng hiểu và chơi các trò chơi dân gian phù hợp độ tuổi*** | x | Các trò chơi dân gian | | Chơi các trò chơi dân gian:  - Xi bô khoai  - Lộn cầu vồng  - Kéo mo cau  - Thả đỉa ba ba  - Kéo co  - Mèo đuổi chuột  - Đi cà kheo  - Đi cầu khỉ  - Nhảy bao bố | | Lớp học | Lớp học |  | | | HĐNT | | | HĐNT | | HĐNT | | | | | HĐNT |  |
| **203** | Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?" |  | Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?" | | -Trò chuyện: Tìm hiểu về các loại rác thải: rác thải vô cơ, hữu cơ,rác thải tái chế và thảo luận sẽ làm gì(Bước 1 của dự án STEAM) | | Lớp học | Lớp học |  | | |  | | |  | | HĐC | | | | |  |  |
| **210** | Biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách |  | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ | | - Thực hành: Làm quen với sách | | Lớp học | Lớp học | x | | | HĐG | | | HĐG | | HĐG | | | | | HĐG |  |
| **221** | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa |  | Nhận dạng các chữ cái n,m,l trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | | -Tiết học: Nhóm chữ cái n,m,l  - TC: Tìm và nối chữ cái n,m,l với chữ cái tương ứng có trong từ, với chữ in hoa, viết thường. - TC: Tìm và ghép 2 mảnh chữ cái in hoa in thường tạo thành một hình hoàn chỉnh.  - Gạch chân chữ cái đã học trong bài thơ chữ to - Ghép chữ cái từ các nguyên học liệu tái chế: Nắp chai, sỏi, lá cây, hột hạt...  - TC: Tìm chữ cái còn thiếu trong chuỗi logic | | Lớp học | Lớp học | x | | |  | | | HĐH+HĐG | |  | | | | |  |  |
| **227** | Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình |  | Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình | | TC: Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình | | Lớp học | Lớp học | x | | | HĐG | | | HĐG | | HĐG | | | | | HĐG |  |
| **IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **249** | ***Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày*** | x | Vắt nước cam | | Bé tập làm nội trợ: Vắt nước cam | | Lớp học | Lớp học | x | | | HĐG | |  | | |  | | |  | | |  |
| **249** | ***Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày*** | x | Gọt củ, quả | | Bé tập gọt củ, quả | | Lớp học | Lớp học | x | | |  | | HĐG | | |  | | |  | | |  |
| **249** | ***Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày*** | x | Sắp, dọn bàn ăn | | - TC sắp, dọn bàn ăn | | Lớp học | Lớp học | x | | |  | |  | | | VS-AN | | |  | | |  |
| **249** | Cố gắng tự hoàn thành đến cùng công việc được giao có sự giám sát của giáo viên. Tự nhận xét được mức độ hoàn thành công việc. Biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc |  | Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo | | -Thực hành: Giữ gìn , cất dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp sau khi chơi | | Lớp học | Lớp học | x | | | HĐG | | HĐG | | | HĐG | | | HĐG | | |  |
| **267** | Biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" ; nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác |  | Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | | - TC: Lựa chọn hành vi đúng sai bảo vệ cây  - TC: Lựa chọn hành vi đúng sai bảo vệ môi trường sống  - TC:Lựa chọn hành vi đúng sai bảo vệ nguồn nước, không khí  - TC: Lựa chọn hành vi đúng sai giữ gìn MT sạch đẹp của trường lớp | | Lớp học | Lớp học |  | | | HĐG | | HĐG | | | HĐG | | | HĐG | | |  |
| **272** | Thích chăm sóc cây |  | Bảo vệ, chăm sóc cây cối | | -Thực hành: Chăm sóc cây trong sân trường  - Thực hành:Chăm sóc góc thiên nhiên của lớp | | Lớp học | Lớp học |  | | | HĐNT | | HĐNT | | | HĐNT | | | HĐNT | | |  |
| **273** | ***Biết cây xanh có ích cho con người, làm giảm ô nhiễm MT, giảm bụi, giảm tiếng ồn.*** | ***x*** | Cây xanh có ích cho con người, làm giảm ô nhiễm MT, giảm bụi, giảm tiếng ồn. | | Trò chuyện: : Bé tìm hiểu ích lợi của cây xanh đối với môi trường | | Lớp học | Lớp học |  | | |  | | HĐC | | |  | | |  | | |  |
| **274** | Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường |  | Giữ gìn vệ sinh môi trường | | Tiết học : Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ môi trường | | Lớp học | Sân chơi |  | | |  | | HĐH | | |  | | |  | | |  |
| **275** | ***Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường ( không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa..)*** | ***x*** | Nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường ( không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa..) | | - Sử dụng lời nói nhắc nhở người thân và những người xung quanh giữ gìn, bảo vệ môi trường | | Lớp học | Lớp học |  | | | ĐTT | | ĐTT | | | ĐTT | | | ĐTT | | |  |
| **276** | ***Biết nhắc nhở ngườii lớn không hút thuốc nơi công cộng và biết nói hút thuốc có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng tới môi trường*** | x | Nhắc nhở người lớn không hút thuốc nơi công cộng và biết nói hút thuốc có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng tới môi trường | | - Sử dụng lời nói nhắc nhở người thân và những người xung quanh không hút thuốc nơi công cộng | | Lớp học | Lớp học |  | | | ĐTT | | ĐTT | | | ĐTT | | | ĐTT | | |  |
| **277** | ***Có thói quen lao động tự phục vụ*** | x | Hình thành thói quen lao động tự phục vụ: Lau dọn, sắp xếp ĐDĐC, không vứt rác, vứt đồ chơi bừa bãi. | | - Thực hành: Lao động tự phục vụ theo nhóm hoặc cá nhân | | Lớp học | Lớp học |  | | | HĐNT | | HĐNT | | | HĐNT | | | HĐNT | | |  |
| **278** | ***Tích cực tham gia các hoạt động lao động vừa sức*** | x | Tham gia các hoạt động lao động vừa sức như trực nhật ở lớp,trường, nhặt giấy, rác, lá cây… | | - Tiết học: : Bé tập làm vệ sinh môi trường | | Lớp học | Lớp học |  | | | HĐH | |  | | |  | | |  | | |  |
| **279** | Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày và biết nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện |  | Phân loại rác thải | | - Tiết học: Kỹ năng nhận biết và phân loại rác thải  - Vệ sinh và phân loại các nguyên học liệu phụ huynh, trẻ đã đóng góp(Bước 2 của dự án STEAM) | | Lớp học | Lớp học | x | | |  | |  | | | HĐH+ HĐNT | | |  | | |  |
| **280** | Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng và biết nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện |  | Tiết kiệm điện nước trong sinh hoạt hàng ngày. | | -Tiết học: Dạy trẻ kỹ năng tiết kiệm năng lượng điện, nước. | | Lớp học | Lớp học |  | | |  | |  | | |  | | | HĐH | | |  |
| **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |  | | x | Hình thành thói quen lao động tự phục vụ: Lau dọn, sắp xếp ĐDĐC, không vứt rác, vứt đồ chơi bừa bãi. | - Thực hành: Lao động tự phục vụ |
| **285** | Biết thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên tình cảm khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật |  | - Thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên tình cảm khi và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | | - Quan sát thời tiết, bầu trời - Quan sát vườn trường: cây, hoa, rau - Quan sát quang cảnh sân trường - Nghe các bản nhạc - Quan sát các khu vực trong sân trường. - Quan sát công việc của bác lao công | | Lớp học | Lớp học |  | | HĐNT | | | HĐNT | | | | HĐNT | | HĐNT | | |  |
| **288** | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện |  | Nghe bài hát, bản nhạc chủ đề BVMT | | Nghe bài hát về chủ đề | | Lớp học | Lớp học |  | | ĐTT | | | ĐTT | | | | ĐTT | | ĐTT | | |  |
| **289** | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện |  | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề BVMT | | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ chủ đề BVMT | | Lớp học | Lớp học |  | | HĐC | | | HĐC | | | | HĐC | | HĐC | | |  |
| **292** | ***Thích nghe và nhận biết các nhạc cụ âm nhạc khác nhau*** | ***x*** | Thích nghe và nhận biết các nhạc cụ âm nhạc khác nhau | | - Trò chơi: Đây là âm thanh của nhạc cụ nào | | Lớp học | Lớp học |  | |  | | |  | | | | HĐC | | HĐC | | |  |
| **294** | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… |  | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát chủ đề BVMT | | Tiết học: Dạy hát: Hãy tiết kiệm năng lượng | | Lớp học | Lớp học |  | |  | | |  | | | |  | | HĐH | | |  |
| **296** | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) |  | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc chủ đềBVMT | | Tiết học: Dạy vận độngvỗ đệm theo tiết tấu châm: Không xả rác | | Lớp học | Lớp học | x | |  | | | HĐH | | | |  | |  | | |  |
| **296** | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên gần gũi xung quanh trẻ để tạo ra sản phẩm |  | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu gần gũi xung quanh để tạo ra các sản phẩm chủ đề BVMT | | - Tiết học dự án STEAM: Làm ĐDĐC sáng tạo từ các nguyên học liệu phế thải (Bước 4 của dự án)  - TC: Làm chậu trồng cây từ chai nhựa  - Làm trang phục bằng nguyên liệu phế thải. | | Lớp học | Lớp học | x | |  | | |  | | | | HĐH STEAM | |  | | |  |
| **293** | Biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối |  | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: Vẽ nét cong tròn, nét thẳng, nét xiên, nét ngang, nét cong nhọn, đường dích dắc  - Vẽ bút sáp, vẽ màu nước | | Tiết học: Vẽ tranh bé bảo vệ môi trường | | Lớp học | Lớp học | x | | HĐH | | |  | | | |  | |  | | |  |
| **298** | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục |  | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục | | - Thảo luận,thiết kế lên ý tưởng từ các nguyên học liệu phế thải đã được phân loại làm đồ chơi (Bước 3 của dự án) | | Lớp học | Lớp học |  | |  | | |  | | | | HĐC | |  | | |  |
| **303** | Có khả năng sáng tạo ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích |  | Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích | | TC: Vận động theo nhạc bằng các bộ phận cơ thể: tay, chân, hông, đầu , cổ.. | | Lớp học | Lớp học |  | | ĐTT | | |  | | | |  | |  | | |  |
| **308** | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình |  | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình tạo ra | | Lớp học | Lớp học |  | | HĐC | | | HĐG | | | |  | |  | | |  |
|  | **Phân chia theo lĩnh vực** | | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỔ VÀO CHỦ ĐỀ** | | | |  | | | | **28** | | | **29** | | | | **29** | | **26** | | |  | |
| **Trong đó: - Lĩnh vực thể chất** | | | | ***6*** | | | ***5*** | | | | ***7*** | | ***4*** | | |
| **- Lĩnh vực nhận thức** | | | | ***2*** | | | ***3*** | | | | ***2*** | | ***4*** | | |
| **- Lĩnh vực ngôn ngữ** | | | | ***6*** | | | ***7*** | | | | ***6*** | | ***6*** | | |
| **- Lĩnh vực TCKNXH** | | | | ***8*** | | | ***9*** | | | | ***8*** | | ***7*** | | |
| **- Lĩnh vực thẩm mỹ** | | | | ***6*** | | | ***5*** | | | | ***6*** | | ***5*** | | |
|  |  | |  |  | | |  |  |  | |  | | |  | | | |  | |  | | |  | |
|  | **Phân chia theo các hoạt động trong ngày** | | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỔ VÀO CHỦ ĐỀ** | | | |  | | | | **28** | | | **29** | | | | **29** | | **26** | | |  | |
| Trong đó: **- Đón trả trẻ** | | | | 5 | | | 4 | | | | 4 | | 4 | | |
| **- Thể dục sáng** | | | | 1 | | | 1 | | | | 1 | | 1 | | |
| **- Hoạt động góc** | | | |  | | |  | | | |  | |  | | |
| + Hoạt động góc | | | | 5 | | | 6 | | | | 6 | | 4 | | |
| + Hoạt động học + Hoạt động góc | | | | 1 | | | 2 | | | | 1 | | 0 | | |
| **- Hoạt động ngoài trời** | | | |  | | |  | | | |  | |  | | |
| + Hoạt động ngoài trời | | | | 5 | | | 5 | | | | 6 | | 5 | | |
| + Hoạt động học + Hoạt động ngoài trời | | | | 1 | | | 0 | | | | 1 | | 1 | | |
| + Hoạt động học + Hoạt động ngoài trời + Hoạt động chiều | | | |  | | |  | | | |  | |  | | |
| **- Vệ sinh ăn ngủ** | | | | 1 | | | 2 | | | | 2 | | 2 | | |  | |
| **- Hoạt động chiều** | | | |  | | |  | | | |  | |  | | |  | |
| + Hoạt động chiều | | | | 6 | | | 6 | | | | 5 | | 6 | | |
| + Hoạt động học + Hoạt động chiều | | | |  | | |  | | | | 0 | | 0 | | |
| + Hoạt động học + Hoạt động góc + Hoạt động chiều | | | | 0 | | | 0 | | | |  | |  | | |
| **- Hoạt động học (STEAM )** | | | |  | | |  | | | | 1 | |  | | |
| **- Tham quan dã ngoại** | | | |  | | |  | | | |  | |  | | |
| **- Hoạt động lễ hội** | | | |  | | |  | | | |  | |  | | |
| **- Hoạt động học** | | | | 3 | | | 3 | | | | 2 | | 4 | | |
| **- Hoạt động học** | | | | **5** | | | **5** | | | | **5** | | **5** | | |
| *Chia ra: + Giờ thể chất* | | | | *1* | | | *1* | | | | *1* | | *1* | | |
| *+ Giờ nhận thức* | | | | *1* | | | *1* | | | | *1* | | *1* | | |
| *+ Giờ ngôn ngữ* | | | | *1* | | | *1* | | | | *1* | | *1* | | |
| *+ Giờ TC-KNXH* | | | | *1* | | | *1* | | | | *1* | | *1* | | |
| *+ Giờ thẩm mỹ* | | | | *1* | | | *1* | | | | *1* | | *1* | | |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Trường bé sạch đẹp** | 1 | Từ 24/11-3/11/2021 |  |  |
| **Bé yêu cây xanh** | 1 | Từ 6/11-10/12/2021 |  |  |
| **Bé với rác thải** | 1 | Từ 13/12- 17/12/2021 |  |  |
| **Tiết kiệm điện nước** | 1 | Từ 20/12- 24/12/2021 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh “Trường bé sạch đẹp”** | **Nhánh “Bé yêu cây xanh”** | **Nhánh “Bé với rác thải”** | **Nhánh**  **“Tiết kiệm điện,nước”** |
| **Giáo viên** | - Xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế môi trường theo chủ đề **“Trường bé sạch đẹp”.** | -Xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế môi trường theo chủ đề **“Bé yêu cây xanh”.** | -Xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế môi trường theo chủ đề: **“Bé với rác thải”** | -Xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế môi trường theo chủ đề: **“Tiết kiệm điện,nước”** |
| - Nguyên học liệu cho các góc chơi: Giấy vẽ, bút, màu nước, màu sáp, giấy màu... hồ dán, đất nặn , kéo, băng dính...  - Vận động phụ huynh chung tay thực hiện dự án cùng con: đóng góp nguyên học liệu như các loại đồ dùng đã qua sử dụng. | - Nguyên học liệu cho các góc chơi: Giấy vẽ, bút, màu nước, màu sáp, giấy màu... hồ dán, đất nặn , kéo, băng dính... | - Nguyên học liệu cho các góc chơi: Giấy vẽ, bút, màu nước, màu sáp, giấy màu... hồ dán, đất nặn , kéo, băng dính...  - Các loại nguyên học liệu phế thải đã phân loại. | - Nguyên học liệu cho các góc chơi: Giấy vẽ, bút, màu nước, màu sáp, giấy màu... hồ dán, đất nặn , kéo, băng dính... |
| - Tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi.  - Các bảng biểu, lô tô, chữ cái, chữ số...gợi ý nội dung các góc chơi | - Tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi.  - Các bảng biểu, lô tô, chữ cái, chữ số...gợi ý nội dung các góc chơi | - Tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi.  - Các bảng biểu, lô tô, chữ cái, chữ số...gợi ý nội dung các góc chơi | - Tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi.  - Các bảng biểu, lô tô, chữ cái, chữ số...gợi ý nội dung các góc chơi |
| - Tranh ảnh tuyên truyền: Tranh ảnh về một số trường lớp sạch đẹp,tranh ảnh về bé đang dọn dẹp lau đồ đùng đồ chơi, nhặt rác trong trường học.  - Video về trường lớp sạch đẹp trên máy tính.  - Một số trò chơi, bài hát, câu chuyện, câu đố... về trường lớp sạch đẹp.  - Thiết kế thư ngỏ, thông báo tới phụ huynh về thực hiện đề án STEAM “Làm ĐDĐC từ các nguyên học liệu phế thải” | - Tranh ảnh tuyên truyền về các hành vi đúng sai bảo vệ cây xanh  - Tranh ảnh, video về cây xanh, bé trồng cây, chăm sóc cây.  - Một số trò chơi, bài hát, câu chuyện, câu đố.... | - Tranh tuyên truyện với phụ huynh: Tranh ảnh về các hành vi đúng sai: xả rác đúng nơi quy định, phân loại rác  - Video một số hành vi đúng sai với môi trường : xả rác bừa bãi, xả rác xuống ao hồ.  - Một số trò chơi, bài hát, câu chuyện, câu đố...về bé phân loại rác thải. | - Tranh tuyên truyền phụ huynh: Tranh ảnh về các hành vi đúng sai tiết kiệm điện, nước.  - Một số trò chơi câu chuyện, câu đố… về tiết kiệm điện, nước. |
| **Nhà trường** | - Cơ sở vật chất trong lớp, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi ngoài trời.  - Duyệt kế hoạch chủ đề của giáo viên, tư vấn giáo viên xây dựng môi trường giáo dục theo chủ đề  - Tư vấn các hoạt động thực hiện dự án STEAM: “Làm ĐDĐC từ các nguyên học liệu phế thải” | - Cơ sở vật chất trong lớp, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi ngoài trời. | - Cơ sở vật chất trong lớp, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi ngoài trời.  - Đầu tư các đồ dùng đồ chơi cho thực hiện dự án.  - Tư vấn các hoạt động thực hiện dự án STEAM: “Làm ĐDĐC từ các nguyên học liệu phế thải” | - Cơ sở vật chất trong lớp, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi ngoài trời. |
| **Phụ huynh** | - Tạo tâm thế thoải mái cho trẻ.  - Trò chuyện với trẻ về các hoạt động của trẻ ở trường, các chủ đề của lớp giáo viên đã thông báo.  - Ủng hộ truyện tranh ảnh về trường lớp sạch sẽ,các loại giấy báo tạp chí cũ, các nguyên vật liệu có sẵn để cô và cháu làm đồ chơi chủ đề.  - Cùng con ôn lại bài thơ, câu chuyện,bài hát, chữ số, chữ cái đã học trong chủ đề. | - Ủng hộ truyện tranh về cây xanh, bé chăm sóc cây, các loại giấy báo tạp chí cũ, các nguyên vật liệu có sẵn để cô và cháu làm đồ chơi chủ đề.  - Cùng con ôn lại bài thơ, câu chuyện,bài hát, chữ số, chữ cái đã học trong chủ đề. | - Tạo tâm thế thoải mái cho trẻ.  - Trò chuyện với trẻ về các hoạt động của trẻ ở trường, các chủ đề , dự án của lớp giáo viên đã thông báo.  - Ủng hộ các loại giấy báo tạp chí cũ, các nguyên vật liệu có sẵn: bìa cứng, hộp các tông, lọ sữa... các nguyên học liệu khác để cô và cháu thực hiện dự án  - Cùng con ôn lại bài thơ, câu chuyện,bài hát, chữ số, chữ cái đã học trong chủ đề. | - Ủng hộ các loại giấy báo tạp chí cũ, các nguyên vật liệu có sẵn: bìa cứng, hộp các tông, lọ sữa... để cô và cháu làm đồ chơi chủ đề.  - Cùng con ôn lại bài thơ, câu chuyện,bài hát, chữ số, chữ cái đã học trong chủ đề. |
| **Trẻ** | - Tích cực tham gia các hoạt động, phối hợp với các bạn trong nhóm tìm hiểu khám phá chủ đề.  - Cùng bố mẹ chuẩn bị nguyên học liệu mang đến lớp.  - Chủ động phối hợp với các bạn trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ được giao. | -Tham gia sưu tầm và cùng làm sản phẩm về chủ đề cùng cô và các bạn.  - Tích cực tham gia các hoạt động, phối hợp với các bạn trong nhóm tìm hiểu khám phá chủ đề.  - Chủ động phối hợp với các bạn trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ được giao. | - Tích cực tham gia các hoạt động, phối hợp với các bạn trong nhóm tìm hiểu khám phá chủ đề.  - Cùng bố mẹ chuẩn bị nguyên học liệu mang đến lớp.  - Chủ động phối hợp với các bạn trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ được giao. | -Tham gia sưu tầm và cùng làm sản phẩm về chủ đề cùng cô và các bạn.  - Tích cực tham gia các hoạt động, phối hợp với các bạn trong nhóm tìm hiểu khám phá chủ đề.  - Chủ động phối hợp với các bạn trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ được giao. |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **TT** | **Hoạt động** | | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú, điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trẻ** | | | - Đón trẻ vào lớp  - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.  - Trò chuyện: Bé cần làm gì để giữ gind vệ sinh cá nhân: Giữ vệ sinh thân thể: rửa tay thường xuyên, chăm sóc da toàn thân, gội đầu chải tóc, giữ đôi chân sạch sẽ, vệ sinh răng miệng…  - Sử dụng lời nói nhắc nhở người thân và những người xung quanh giữ gìn, bảo vệ môi trường  - Sử dụng lời nói nhắc nhở người thân và những người xung quanh không hút thuốc nơi công cộng.  - TC: Vận động theo nhạc bằng các bộ phân cơ thể: tay , chân, hông, đầu cổ…  - Trao đổi phụ huynh về dự án STEAM của lớp: yêu cầu phụ huynh tham gia đóng góp nguyên học liệu đã qua sử dụng để cô và trẻ thực hiện dự án, trò chuyện với trẻ về nội dung của dự án.  - Nghe bài hát về chủ đề | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | | \* Khởi động: Cho trẻ đi theo các kiểu đi  \* Tập bài tập phát triển chung**:** Tập kết hợp với bài: “Em yêu cây xanh”, “em vẽ môi trường màu xanh”  - Hô hấp: Hít vào thở ra/ - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước, sáng 2 bên ( kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân) -Lưng, bụng: Quay người sang 2 bên  - Chân/ Bật: Nhảy lên đưa 2 chân sang bên  + Chơi VĐ: Gieo hạt, nảy mầm  \* Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Nhánh 1:**  **Trường bé sạch đẹp** | | *Ngày 29/11/2021*  **Lĩnh vực PTTCKNXH**  Bé tập làm vệ sinh môi trường | *Ngày 30/11/2021*  **Lĩnh vực PTTC**  Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật | *Ngày 01/12/2021*  **Lĩnh vực PTNT**  Đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng, nhận biết số 8 | *Ngày 02/12/2021*  **Lĩnh vực PTNN**  Dạy thơ: “ Bé giữ gìn môi trường” | *Ngày 03/12/2021*  **Lĩnh vực PTTM**  Vẽ: “ Bé vẽ tranh bảo vệ môi trường” |  |
| **Nhánh 2:**  **Bé yêu cây xanh** | | *Ngày 6/12/2021*  **Lĩnh vực PTTC**  Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m | *Ngày 7/122021*  **Lĩnh vực PTTCKNXH**  Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ môi trường | *Ngày 8/12/2021*  **Lĩnh vực PTTM**  Dạy vận độngvỗ đếm theo tiết tấu chậm: Bài hát: Không xả rác | *Ngày 9/12/2021*  **Lĩnh vực PTNT**  Thêm bớt các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 | *Ngày 10/12/2021*  **Lĩnh vực PTNN**  Làm quen chữ cái m, l, n |  |
| **Nhánh 3:**  **Bé với rác thải** | | *Ngày 13/12/2021*  **Lĩnh vực TCKNXH**  Dạy trẻ kĩ năng nhận biết và phân loại rác thải | *Ngày 14/12/2021*  **Lĩnh vực PTTC**  Đi trên dây | *Ngày 15/12/2021*  **Lĩnh vực PTNT**  Tách nhóm có số lượng 8 thành 2 nhóm theo các cách khác nhau | *Ngày 16/12/2021*  **Lĩnh vực PTTM**  Dự án STEAM: Làm đồ chơi từ nguyên vật liệu phế thải | *Ngày 17/12/2021*  **Lĩnh vực PTNN**  Truyện: “Bé Bi biết lỗi” |  |
|  |  | **Nhánh 4:**  **Tiết kiệm điện, nước** | | *Ngày 20/12/2021*  **Lĩnh vực PTTCKNXH**  Dạy trẻ kỹ năng tiết kiệm năng lượng điện nước | *Ngày 21/12/2021*  **Lĩnh vực PTNN**  Thơ: “Bé tiết kiệm nước” | *Ngày 22/12/2021*  **Lĩnh vực PTTC**  Tung bóng lên cao và bắt bóng | *Ngày 2312/2021*  **Lĩnh vực PTNT**  **N**hận biết, gọi tên , khối vuông, khối chữ nhật | *Ngày 24/12/2021*  **Lĩnh vực PTTM**  Dạy hát : : “Hãy tiết kiệm năng lượng” |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1:**  **Trường bé sạch đẹp** | | *Ngày 29/11/2021*  - Vệ sinh sân trường lao động theo nhóm và cá nhân.  - Trò chuyện về kết quả sau khi lao động.  - TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ.  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 2: Khu trồng trọt | *Ngày 30/11/2021*  **-** Quan sát quang cảnh sân trường  **-** TCVĐ: Chạy vượt qua 2-3 chướng ngại vật  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 1: Sân chơi giao thông. | *Ngày 01/12/2021*  - Quan sát,trò chuyện cây cần gì để sống?(QS câyxoài)  **-** VĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do :Khu vui chơi số 6:Khu nghệ thuật | *Ngày 02/12/2021*  - Quan sát thời tiết  -Thực hành: Chăm sóc cây trong sân trường, chăm sóc góc thiên nhiên của lớp  **- TC**VĐ: Kéo co  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 7: Đọc sách | *Ngày 3/12/2021*  **-**Chăm sóc vườn rau khối 5T.  **-**TCVĐ: Chuyển rác về đúng nơi quy định  - Chơi tự do : Khu vui chơi số 4: Khu chợ quê |  |
| **Nhánh 2:**  **Bé yêu cây xanh** | | *Ngày 6/12/2021*  **-**Quan sát, trò chuyện: Cây cần gì để sống? Quan sát cây khế.  **-**TCVĐ: Kéo co  - Chơi tự do : Khu vui chơi số 8: Khu nấu ăn | *Ngày 7/12/2021*  -Trải nghiệm bé trồng cây.  -TCVĐ: Xibokhoai.  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 4: Khu chợ quê | *Ngày 8/12/2021*  - Quan sát các khu vực trong sân trường.  - TCVĐ: trồng nụ trồng hoa.  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 6: Nghệ thuật | *Ngày 9/12/2021*  -Thực hành: Chăm sóc cây trong sân trường, chăm sóc góc thiên nhiên của lớp  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 5:Khu khám phá | *Ngày 10/12/2021*  - Quan sát vườn hoa.  - TCVĐ: Lộn cầu vồng.  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 3: Khu thể chất |  |
| **Nhánh 3:**  **Bé với rác thải** | | *Ngày 13/12/2021*  - Vệ sinh và phân loại các nguyên học liệu phụ huynh, trẻ đã đóng góp.  - TCVĐ: Nhảy lò cò 5m  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 2: Khu trồng trọt | *Ngày 14/12/2021*  - Quan sát công việc của bác lao công  - TCVĐ: Phân loại rác  - Chơi tự do:Khu vui chơi số 4: Khu chợ quê | *Ngày 15/12/2021*  -Thực hành: Chăm sóc cây trong sân trường, chăm sóc góc thiên nhiên của lớp  - TCVĐ:Kéo mo cau  - Chơi tự do: Khu gieo hạt | *Ngày 16/12/2021*  - Quan sát bầu trời, thời tiết.  - TCVĐ:Đá bóng lăn  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 5: Khu khám phá | *Ngày 17/12/2021*  - Quan sát,trò chuyện cây cần gì để sống? Quan sát cây tre  - TCVĐ: Nhảy bao bố  -Chơi tự do: Khu vui chơi số 3: Khu thể chấ, Khu dân gian |  |
|  |  | **Nhánh 4:**  **Tiết kiệm điện, nước** | | *Ngày 20/12/2021*  - MĐ: Quan sát bầu trời, thời tiết  - TCVĐ: Đi dép đôi  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 5: Khu khám phá | *Ngày21/12/2021*  - Quan sát các khu vực trong sân trường  - TCVĐ: Chuyển nước tưới cây  - Chơi tự do:Khu vui chơi số 8: Khu nấu ăn | *Ngày 22/12/2021*  - Lao động vệ sinh bồn rửa tay ở sân trường  - TCVĐ:Đi cầu khỉ.  - Chơi tự do:Khu vui chơi số 6: Nghệ thuật | *Ngày 23/12/2021*  - Quan sát cây  hoa cúc  -Thực hành: Chăm sóc góc thiên nhiên của lớp  - TCVĐ: Đi cà kheo  - Chơi tự do: Khu vui chơi số 5: Khu khám phá | *Ngày 24/12/2021*  - Quan sát vườn rau khối 3 tuổi  -Thực hành: Chăm sóc góc thiên nhiên của lớp  - TCVĐ: Tung bóng lên cao và bắt bóng  - Chơi tự do:Khu vui chơi số 4: Khu chợ quê |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | | -Thực hành : Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng  -Thực hành các nội quy khu vực vệ sinh  - TC Sắp, dọn bàn ăn cùng cô | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | | **Nhánh 1:**  **Trường bé sạch đẹp** | *Ngày 29/11/2021*  - TC: Chọn đáp án đúng : Nội quy khu vực vệ sinh.  - Nghe các bài hát trong chủ đề | *Ngày 30/11/2021*  -Trò chuyện: Những hành vi văn minh: Che miệng khi hắt hơi, ho, không khạc nhổ bừa bãi.  - Đọc thơ “ Trường bé sạch đẹp” | *Ngày 01/12/2021*  -Trò chuyện: Kể trình tự SVHT xảy ra trong cuộc sống hàng ngày của trẻ với cô.  - Bé tập tô, đồ theo chữ cái đã học | *Ngày 02/12/2021*  - Vẽ tranh bảo vệ môi trường.  - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.  - Nghe các bài hát theo chủ đề | *Ngày 03/12/2021*  - Văn nghệ, nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan. |  |
| **Nhánh 2: Bé yêu cây xanh** | *Ngày 06/12/2021*  -Trò chuyện: Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây  - Nghe các bài hát trong chủ đề | *Ngày 07/12/2021*  - Trò chuyện: Tìm hiểu về môi trường sạch, môi trường bẩn, nguyên nhân gây ô nhiễm môi trườnglàm biến đổi khí hậu.  - Nghe bài thơ theo chủ đề | *Ngày 8/12/2021*  - LQ bài thơ: “ Lớp em trồng cây  - Nghe các bài hát về chủ đề | *Ngày 9/12/2021*  - Trò chuyện: : Bé tìm hiểu ích lợi của cây xanh đối với môi trường  - Vệ sinh góc chơi cùng cô.  - Nhóm 2 : Ôn chữ cái m, l, n | *Ngày 10/12/2021*  - Văn nghệ, nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan. |  |
| **Nhánh 3:**  **Bé với rác thải** | *Ngày 13/12/2021*  - Trò chuyện: Tìm hiểu về các loại rác thải: rác thải vô cơ, hữu cơ,rác thải tái chế và thảo luận sẽ làm gì (Bước 1 của dự án)  - Nghe các bài thơ về chủ đề | *Ngày 14/12/2021*  -TC Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếm trong pv 8  - Nghe các bài hát về chủ đề. | *Ngày 15/12/2021*  - Thảo luận,thiết kế lên ý tưởng từ các nguyên học liệu đã phân loại làm đồ chơi gì?(Bước 3 của dự án) | *Ngày 16/12/2021*  - Trò chơi: Đây là âm thanh của nhạc cụ.  - Đọc diễn cảm bài thơ : Bé giữ gìn MT | *Ngày 17/12/2021*  - Vệ sinh góc chơi cùng cô.  - Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan. |  |
|  |  | | **Nhánh 4:**  **Tiết kiệm điện, nước** | *Ngày 20/12/2021*  -TC Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếm trong pv 8  - Hát “ Vũ điệu tiết kiệm nước”  - Nghe các bài hát về chủ đề | *Ngày21/12/2021*  - Trò chuyện: Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước  - Nghe các bài hát về chủ đề | *Ngày 22/12/2021*  - Đọc diễn cảm bài thơ : Bé tiết kiệm điện nước  - Bé làm quen sách truyện tại phòng sách. | *Ngày 23/12/2021*  - Trò chơi: Đây là âm thanh của nhạc cụ nào  - Nghe các bài thơ về chủ đề | *Ngày 24/12/2021*  -Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan.  - Liên hoan văn nghệ |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓCCHI TIẾT:**

| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Bán hàng** | - Trẻ biết nhận vai chơi, và thể hiện đúng hành động với vai  - Biết phân loại, bày gian hàng bán các đồ dùng theo đúng chủ đề.  -Trẻ biết tư vấn cho khách chọn và mua hàng  - Biết cách trả tiền nhận tiền.  - Rèn cho trẻ cách giao tiếp giữa các vai chơi. | - Thực hiện các thao tác:  + Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp, đúng chủng loại.  + Mời chào khách hàng.  + Giới thiệu hàng. Thỏa thuận giá cả.  + Lấy đúng hàng cho khách. | - Tranh mẫu gợi ý: Chọn hàng, gói hàng, đưa hàng, trả tiền  - Bán các loại thực phẩm: Tôm, cua, cá, rau, quả, đường, sữa... | | x | x | x | x |
| ***\* Các hoạt động***  - TC: Bán đồ dùng CS cây | *-* Cây giống, đồ dùng chăm sóc cây, đồ dùng chứa rác, túi sinh học, các đồ dùng đựng nước… | | x | x |  |  |
| - Bán đồ chơi làm từ nguyên học liệu phế thải (góc tạo hình chuyển sang)  - Bán tranh ảnh | - Tranh ảnh trẻ đã vẽ.  - Các đồ chơi góc tạo hình chuyển sang. | |  |  | x | x |
|  | **Nấu ăn** | - Rèn kỹ năng sắp xếp, quy trình nấu các món ăn  **-**Trẻ về góc chơi biết nhận vai chơi, thể hiện đúng thao tác của vai chơi nấu ăn.  - Trẻ biết giao tiếp liên kết các nhóm chơi với nhau.  - Biết cách dọn dẹp thu gom rác đúng nơi quy định.  - Biết cách sử dụng điện nước tiết kiệm | - Bé tập nấu các món ăn: trứng rán, cá rán, luộc rau, nấu các món  + Dọn dẹp nhà cửa  + Mua thực phẩm.  + Chế biến thực phẩm.  + Nấu các món ăn.  + Bày và giới thiệu các món ăn. | - Bảng thực đơn  - Đồ chơi: Bát, đĩa, thìa, nhân chả nem,cá, rau, củ  -Tạp dề, mũ, Menu các món ăn.  - Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, máy xay sinh tố, bát vắt nước cam, ống để giấy, đũa, thìa, lọ xúp, dầu ăn, muối, bột ngọt, khăn trải bàn. | x | | x | x | x |
| -TC:- Bé tập làm nội trợ: Vắt nước cam | - Quy trình chế biến một số món ăn: vắt nước cam | x | |  |  |  |
| -Bé tập gọt củ, quả. | - Quy trình chế biến một số món ăn: gọt củ, quả |  | | x |  |  |
| **Xây dựng** | - Trẻ tự nhận vai chơi, phối hợp cùng nhau để tạo nên công trình.  - Trẻ sử dụng các nguyên liệu, vật liệu để xây công trình theo gợi ý có bố cục đẹp, hợp lý.  - Trẻ biết giao tiếp liên kết các nhóm chơi với nhau.  - Rèn kỹ năng, thao tác lắp ghép, cách sắp xếp bố cục tạo thành các công trình. | - Thực hiện công việc:  + Sắp xếp tường bao, hàng rào.  + Phân chia các khu vực trong công trình hài hòa, phù hợp.  + Sắp xếp khu công viên xanh, khu trồng cây xanh, nhà máy nước sạch  + Trao đổi thân thiện  với bạn.  + Mua đồ dùng để sắp xếp vào công trình phù hợp: hàng rào, bãi cát, hồ nước, núi, khu vui chơi... | + Đồ chơi lắp ghép, các nguyên vật liệu: gạch, khối xốp, sỏi, cây hoa, cây xanh có gắn ráp, hoa gài,…  + Bảng gắn công trình dự kiến xây dựng. | x | | x | x | x |
|  |  | - Xây dựng: Ngôi trường sạch đẹp của bé | - Tranh mẫu gợi ý:  Ngôi trường sạch đẹp của bé | x | |  |  |  |
| - Xây dựng: Công viên cây xanh | - Tranh mẫu gợi ý:  Công viên cây xanh |  | | x |  |  |
| - Xây dựng: Nhà máy xử lí rác thải | - Tranh mẫu gợi ý:  Nhà máy xử lí rác thải |  | |  | x |  |
| - Xây dựng: Nhà máy nước sạch. | - Tranh mẫu gợi ý:  Nhà máy nước sạch. |  | |  |  | x |
| **2** |  | **Góc nghệ thuật, tạo hình** | - Rèn luyện kĩ năng vẽ, nặn, xé dán , …phết hồ dán đã được học để tạo thành bức tranh  - Trẻ biết sử dụng những kĩ năng đã học như cắt dán, gắn dính, vẽ…làm đồ dùng đồ chơi từ các nguyên học liệu phế thải.  - Trẻ biết lựa chọn, sử dụng các nguyên vật liệu, màu, giấy, nguyên học liệu phụ trợ….phù hợp.  - Trẻ biết sử dụng các sản phẩm đã làm để làm anbum về các chủ đề trẻ thích.  - Biết giữ gìn sản phẩm của minh, của bạn. | - Vẽ, tô, cắt, xé dán: Bức tranh chung chủ đề.  - Làm tranh cát, tranh vỏ trứng, vỏ trấu… | - Chuẩn bị giấy màu, xốp màu ,bìa, cát các màu, vỏ trứng, voe trấu....  - Vỏ hộp, chai lọ, cát màu, lá cây, màu nước, màu sáp..  - Tranh mẫu cây xanh, vườn sinh vật cảnh. | x | | x |  |  |
| - Làm ĐC từ các nguyên học liệu phế thải: túi đựng rác, thùng rác.  - TC: Làm chậu trồng cây từ chai nhựa  - Làm trang phục từ nguyên học liệu phế thải | - Mẫu các loại thùng rác, Mẫu xô, chậu, thùng, bình đựng nước, cốc,...làm bằng bìa hộp, chai, lọ.  - Tranh các bước làm túi rác sinh học, làm thùng rác.. |  | |  | x |  |
| - Làm anbum các loại cây xanh, bảo vệ môi trường, bảo vệ và sử dụng tiết kiệm điện nước. | - Bìa, tạp chí, hoạ báo,...  - Kéo , keo, giấy màu...  - Giập lỗ |  | |  |  | x |
| **Âm nhạc** | - Trẻ biết hát múa vỗ đệm theo giai điệu 1 số bài hát theo chủ đề. | - Hát múa vỗ đệm theo giai điệu 1 số bài hát theo chủ đề : Em yêu cây xanh, Không xả rác, Em vẽ môi trường màu xanh. | - Trang phục, dụng cụ âm nhạc cho trẻ. | x | | x | x | x |
| **3** |  | **Góc học tập** | - Trẻ được ôn luyện các chữ số đã học thông qua các trò chơi  - Rèn khả năng phán đoán tư duy, suy luận, kĩ năng thực hành ở trẻ  - Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích, phân loại theo dấu hiệu chung.  - Trẻ nhận biết, so sánh, phân loại, tìm số tương ứng, chia nhóm để chơi các trò chơi. | **\* Trò chơi khám phá:**  - Phân loại nước sạch, nước ô nhiễm.  - Các hành vi đúng sai bảo vệ môi trường  - TC: Lựa chọn hành viđúng sai bảo vệ cây  - TC: Lựa chọn hành vi đúng sai giữ gìn MT sạch đẹp của trường lớp | - Một số bảng biểu:  + Lô tô hành vi đúng sai đối với môi trường.  + Lô tô chổi, xẻng hót rác, thùng rác.  + Lô tô các hành vi sửng sụng năng lượng điện nước.  + Lô tô thùng rác, túi sinh học. | x | | x |  |  |
| - Phân loại rác thải. - TC: Lựa chọn hành vi đúng sai bảo vệ môi trường sống  - TC: Lựa chọn hành vi đúng sai bảo vệ nguồn nước và không khí  - Các hành vi sử dụng năng lượng điện, nước tiết kiệm. |  | |  | x | x |
| **\* Làm quen với toán:**  - Bé tạo số tương ứng  - TC: Ôn luyện nhận biết nhóm có 8 đối tượng  - Ghép số lượng tương ứng với số 8- gắn số 8,  - Nối nhóm đối tượng với số tương ứng | - Một số bảng biểu:  + Nối tạo số tương ứng  + Gắn số lượng tương ứng  -Lô tô | x | | x |  |  |
| -TC:Vẽ thêm(gắn thêm,gạch bớt) nhóm đối tượng trong phạm vi 8  - TC: Chia nhóm có 6 đối tượng thành 2 phần '- TC: Phần còn lại là mấy. | - Một số bảng biểu:  +Bé thêm, bớt cho đủ số lượng.  + Có mấy cách chia  + Lô tô |  | |  | x | x |
|  |  |  |  | **\* Chữ cái**  - TC: Tìm và nối chữ cái n,m,l với chữ cái tương ứng có trong từ, với chữ in hoa, viết thường.  - TC: Tìm và ghép 2 mảnh chữ cái in hoa in thường tạo thành một hình hoàn chỉnh.  - Gạch chân chữ cái đã học trong bài thơ chữ to  - Ghép chữ cái từ các nguyên học liệu tái chế: Nắp chai, sỏi, lá cây, hột hạt...  - TC: Tìm chữ cái còn thiếu trong chuỗi logic  - Tô,sao chép chữ theo mẫu. | - Tranh có chứa các từ về chủ đề bảo vệ môi trường.  - Bảng chơi, thẻ chữ, nét chữ.  - Bài thơ, truyện chữ to. | x | | x | x | x |
| **4** |  | **Góc sách truyện** | - Trẻ nhận biết được chữ cái đã học, biết cấu tạo chữ, ghép nét chữ cái theo gợi ý của cô.  - Rèn trẻ thói quen đọc sách và lật giở sách từng trang.  - Trẻ xem tranh và tự diễn tả nội dung tranh theo ý trẻ...  - Kể sáng tạo về chủ đề.  - Trẻ đọc thơ và chỉ chữ tương ứng để đọc thơ, truyện theo cảm tính  - Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn và bảo vệ sách | - Xem tranh, ảnh, sách về chủ đề bảo vệ môi trường.  - Đọc thơ chữ to chủ đề bảo vệ môi trường .  - Kể chuyện sáng tạo.  truyện theo tranh, rối tay, rối que. | - Sách,truyện, album tranh ảnh về chủ đề bảo vệ môi trường.  - Thơ chữ to  - Các con rối thuộc chủ đề. | x | | x | x | x |
| **5** | **Vận động** |  | - Trẻ thể hiện những kĩ năng vận động đã học tham gia trò chơi  - Trẻ hứng thú tự tin khi tham gia chơi vận động | - Chơi cà kheo  - Đập bắt bóng nẩy  - Ném vòng vào cổ chai  - Đường về nhà.  - Bật ô về nhà  - Bò, luồn chui vào nhà. | - Phi tiêu, bảng phi tiêu, cà kheo, vòng, chai, đường díc dắc, ô bật, nhà to cho trẻ chui ra chui vào, bóng. | x | | x | x | X |
| ***Dự kiến các phương án, tình huống cá thể hoá và hướng giải quyết***  *- Đối với cháu có những biểu hiện khó khăn về nhận thức, hạn chế giao tiếp khi nghe cô giáo nói trẻ không tập chung, hay đập phá đồ chơi, thao tác vai chơi còn hạn chế, những cháu không thích chơi cùng bạn(có thể do cháu mới đi học, hay do sức khoẻ).*  *- Đối với những cháu số tháng hơn non so với các bạn, các lĩnh vực phát triển như vận động tinh còn hạn chế*  + *Giáo viên lưu ý hướng dẫn trẻ tỉ mỉ cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi, hướng dẫn trẻ cách chơi, chú ý quan sát trẻ nhiều hơn*  *+ Trong khi trẻ chơi giáo viên quan sát, động viên, giúp đỡ có thể chơi cùng trẻ để can thiệp kịp thời.*  *+ Trao đổi với phụ huynh để có hướng khắc phục hạn chế* | | | | | | | | | | |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “BÉ VỚI RÁC THẢI”**

**Thứ hai, ngày 13 tháng 12 năm 2021**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị- tiến hành** | **Dự kiến các tình huống** |
| **Lĩnh vực**  **PTTCXH**  **HĐH:Dạy trẻ kỹ năng phân loại rác thải** | ***1. Kiến thức:***  - Trẻ nhận biết các loại rác thải: rác vô cơ, rác hữu cơ và rác tái chế.  - Trẻ hiểu khi nhặt rác phải sử dụng găng tay và khẩu trang để đảm bảo vệ sinh.  ***2. Kỹ năng:***  - Trẻ có kĩ năng phân loại rác và bỏ rác vào đúng thùng quy định.  - Phát triển kỹ năng phán đoán, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.  - Rèn kỹ năng trả lời rõ ràng  - Trẻ có kỹ năng phối hợp cùng các bạn để hoàn thành nhiệm vụ.  ***3. Thái độ:***  - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động  - Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường xanh-sạch-đẹp. | **II. Chuẩn bị:**  **-** Nhạc bài hát: “Không xả rác”  - Keo, kéo, băng dính, ruy băng, giấy màu, bút dạ.  - Các loại rác ở sân trường.  - Các túi lưới đựng các loại rác: vỏ trái cây, chai lọ nhựa, lá cây, gỗ, đá, vỏ ốc, ngao, găng tay cao su, vỏ sữa chua,…(đã vệ sinh sạch sẽ)  - Cân, túi nilong, gang tay, khẩu trang  - Những chiếc rổ dán kí hiệu về loại rác là: lá, vỏ hộp, vỏ bim bim, quả rau.  - Video rác thải chế biến làm phân bón  **III.Tiến hành :**  ***1. Hoạt động 1:* Ổn định tổ chức** :  - Cho trẻ xúm xít  - Hôm qua cô cháu mình đã cùng trò chuyện về các loại rác ở trường. Cô đã đã hứa với các con điều gì? (đi thu gom rác ạ).  **-**Theo các con để thu gom rác phải cần có đồ dùng gì? (Túi, găng tay, khẩu trang…)  - Tại sao lại phải chuẩn bị các đồ dùng này? (Để đảm bảo vệ sinh ạ)  - Trước khi đi thu gom rác, các con sẽ đứng về 2 nhóm: 1 nhóm nam, 1 nhóm nữ  - Các con chú ý, thời gian đi gom rác là 5 phút. Khi cô lắc sắc xô báo hiệu là hết giờ. Trẻ sẽ lại tập trung lại với cô.  - Bây giờ cô mời 2 bạn của 2 nhóm sẽ chia găng tay và khẩu trang cho bạn trong đội mình nhé.  **2. Hoạt động 2: *Bé tìm hiểu về các loại rác thải***  - Các con chú ý, các loại rác là lá cây, các con nhặt vào chiếc rổ có dán hình chiếc lá, các loại rác là vỏ hộp sữa các con nhặt vào chiếc rổ có dán hình hộp sữa, rác là vỏ bim bim nhặt vào rổ có dán hình bim bim, rác là vỏ các loại quả, rau nhặt vào rổ có dán hình quả, rau  **-**Cho trẻ ra ngoài nhặt rác.  - Thế các con nhặt được những loại rác nào?  **-** Cô cho trẻ xem video về các loại rác thải.  - Đàm thoại:  *\* Rác hữu cơ:*  - Những loại rác nào là rác phân hủy được?  - Cô cho trẻ trả lời tập thể, cá nhân.  => Cô khái quát: Những loại rác dễ phân hủy như: lá cây, thức ăn thừa, rau quả hỏng được gọi là rác hữu cơ.  *\* Rác vô cơ:*  - Cho trẻ kể tên những loại rác không phân hủy được.  - Cô khơi gợi để trẻ kể thêm những loại rác không phân hủy được mà trẻ thường gặp hàng ngày.  => Cô khái quát: Những loại rác không phân hủy như: vỏ ốc, ly, chén, cốc, bình thủy tinh vỡ,  đồ cao su, đồng hồ hỏng, sành sứ, gỗ đá gọi là rác vô cơ.  \* *Rác tái chế*:  - Kể tên các loại rác tái chế trẻ đã quan sát được trên video.  - Gợi mở để trẻ nêu thêm theo ý hiểu.  => Cô khái quát: Những loại rác có thể sử dụng lại như:Vỏ chai nhựa, vỏ bia, vỏ cocacola, giấy báo cũ gọi là rác tái chế.  - Theo các con người ta phân loại rác để làm gì? (Cho trẻ trả lời theo ý hiểu)  => Cô chốt kiến thức: Có 3 loại rác hữu cơ, vô cơ và tái chế. Rác hữu cơ gồm những loại rác dễ phân hủy như: lá cây, thức ăn thừa, rau quả hỏng; rác vô cơ gồm những loại rác không phân hủy được vỏ ốc, ly, chén, cốc, bình thủy tinh vỡ,  đồ cao su, đồng hồ hỏng, sành sứ. Rác tái chế gồm những loại rác như vỏ chai nhựa, vỏ bia, vỏ cocacola, giấy báo cũ, có thể tái sử dụng qua bàn tay của các cô chú công nhân. Khi vứt rác cần vứt đúng nơi quy định cho từng loại để giữ gìn vệ sinh môi trường.  - Bây giờ chúng mình sẽ cùng phân loại các loại rác nhé.  + Theo các con người ta phân loại rác làm gì?  **\* Cho trẻ xem video về phân bón làm từ rác**  - Cô khái quát đoạn vi deo: Ngoài việc tạo ra phân bón, việc tận dụng nguyên vật liệu tái chế còn làm được nhiều đồ chơi.  - Bây giờ, chúng mình cùng thử tài khéo tay của mình để sáng tạo ra các đồ chơi từ nguyên liệu tái chế nhé.  ***3. HĐ3: Bé nào giỏi nhất: Phân loại rác thải***  - Cô chia trẻ thành 3 nhóm. Các nhóm có nhiệm vụ vận chuyển rác về đúng khu vực quy định cho từng loại rác.Thùng màu xanh là rác hữu cơ, thùng màu đỏ là rác vô cơ và thùng màu vàng là rác tái chế.  - Sau thời gian là một bản nhạc cô kiểm tra kết quả và nhận xét.  ***\* Làm đồ chơi từ rác tái chế***  - Từ rác tái chế mà kết quả của 3 đội chơi đã mang về được, cô cùng trẻ làm các đồ chơi từ chai lọ nhựa theo ý thích của trẻ.  - Sau khi hoàn thành cô cho trẻ quan sát sản phẩm của nhau, trò chuyện và mang trưng bày tại góc bán hàng.  =>Giáo dục trẻ: Từ rác tái chế chúng ta có thể làm được đồ dùng đồ chơi. Vì vậy chúng ta phải biết phân loại rác thải để bảo vệ môi trường.  **4 . Kết thúc** :   * Cô khen trẻ và cho trẻ hát bài: “Không xả rác” và ra sân chơi. | *- Trẻ chưa tập trung chú ý nghe cô yêu cầu, kết quả phân loại chưa chính xác.*  *=> Giáo viên tìm hiểu nguyên nhân, dùng hình thức khác lôi cuốn trẻ chú ý và giúp trẻ làm* |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe.***  - Biểu hiện về sức khỏe của trẻ: Trẻ có biểu hiện gì về sức khỏe sau ngày nghỉ cuối tuần?  => Phương án hỗ trợ trẻ có biểu hiện mệt mỏi: Giảm bớt yêu cầu hoạt động với trẻ, cho trẻ ngồi nghỉ ngơi khi cần thiết.  - Sức khoẻ của trẻ có đảm bảo để tham gia hoạt động không? Có bao nhiêu % trẻ có sức khoẻ không đảm bảo, đó là những cháu nào?  => Đưa ra phương án hỗ trợ với cháu sức khoẻ không đảm bảo: Theo dõi, chăm sóc trẻ và liên lạc phụ huynh.  ***2. Về trạng thái cảm xúc,thái độ và hành vi cảm xúc.***  - Hoạt động học: Các biểu hiện về cảm giác và sự tham gia của trẻ khi hoạt động: Trẻ có tự tham gia các hoạt động hay không?  => Cô cùng các bạn động viên, khích lệ, giúp đỡ trẻ để trẻ tự tin hơn khi thực hành phân loại rác thải.  - Hoạt động ngoài trời: Trẻ có thái độ như thế nào khi tham gia hoạt động ngoài trời?  - Hoạt động vệ sinh ăn ngủ: Trẻ thể hiện cảm xúc như thế nào khi cùng cô và các bạn chuẩn bị đồ dùng vệ sinh ăn ngủ?  ***3.Về kiến thức - kỹ năng của trẻ.***  - Hoạt động học: Bao nhiêu trẻ đã phân loại được rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế? Bạn nào chưa thực hiện tốt( hoặc thực hiện tốt) kỹ năng làm đồ chơi từ rác tái chế? => Những bạn nào kỹ năng chưa tốt giáo viên rèn trẻ thêm vào hoạt động chiều.  - Hoạt động góc:  + Dự kiến quan sát góc học tập: Trẻ đã biết phân loại được rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế chưa? Kỹ năng chơi các trò chơi tại góc học tập đã tốt chưa?  =>Phương án giáo viên cung cấp học liệu toán phong phú đa dạng, kết hợp thiết kế các tranh gợi ý hoạt động ở nhiều mức độ khác nhau cho trẻ. | | |  |

**Thứ ba, ngày 14 tháng 12 năm 2021**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị- tiến hành** | **Dự kiến các tình huống** |
| **Lĩnh vựcPTTC**  **HĐH:Đi trên dây** | **1-Kiến thức:**  - Trẻ biết tên vận động cơ bản đi trên dây.  - Trẻ có ý thức giữ gìn bảo vệ môi trường, mạnh dạn, tự tin,có ý thức kỷ luật, tích cực tham gia vào hoạt động.  **2- Kỹ năng**  - Trẻ có kỹ năng phối hợp nhịp nhàng chân, tay, đầu để giữ thăng bằng khi đi trên dây, bàn chân bước đúng trên sợi dây.  - Trẻ nhanh nhẹn, khéo léo, tự tin tham gia luyện tập, phản ứng nhanh nhẹn theo hiệu lệnh của cô.  - Trẻ phối hợp với các bạn trong khi chơi trò chơi.  **3- Thái độ**  - Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động. | **II. CHUẨN BỊ:**  - Sàn tập sạch, phẳng, an toàn cho trẻ.  - 40 đoạn dây vải có độ dài mỗi dây là 50cm( rác tái chế)  - Vạch xuất phát, xắc xô.  - Một số loại rác: vỏ trái cây, giấy vụn, cốc giấy, chai lọ nhựa, túi nilon, lon bia…quả bóng được cuộn bằng các dây vải để chơi trò chơi.  - 3 thùng đựng rác có kí hiệu cho rác hữu cơ, vô cơ, tái chế.  - Nhạc bài hát “Em vẽ môi trường màu xanh”. Nhạc sôi động chơi trò chơi: “Chicken dance”  **III. TIẾN HÀNH**  ***\**** *Ổn định tổ chức*  - Cô làm ảo thuật lấy từ trong mũ ra các đoạn dây và hỏi trẻ: Con có biết đây là gì không? (Cô cho trẻ biết: đây là những đoạn vải thừa của người thợ may không dùng đến)  - Cô tặng mỗi trẻ 1 đoạn dây.  ***1. Hoạt động 1: Khởi động***  - Cô cho trẻ cầm dây cùng khởi động theo bài hát: “Em vẽ môi trường màu xanh” kết hợp đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi bằng mép ngoài bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm.  ***2. Hoạt động 2: Trọng động***  ***\* Bài tập phát triển chung: Tập 2 lần x 8 nhịp.***  - Động tác tay: 2 tay ra trước, lên cao.  - Động tác bụng: 2 tay ra trước, xoay người sang 2 bên  - Động tác chân: Kiễng chân, 2 tay đưa lên cao, khuỵu gối.  - Động tác bật: Bật tách, khép chân.  Động tác nhấn mạnh: Động tác chân (1 lần x8 nhịp)  ***\* Vận động cơ bản: Đi trên dây***  - Yêu cầu trẻ nối các đoạn dây với nhau.  - Hỏi trẻ: Với sợi dây dài này chúng mình chơi được những trò chơi gì?  - Cho trẻ chơi với dây theo ý tưởng của trẻ.  - Cô giới thiệu vận động: Đi trên dây.  - Chia trẻ làm 2 hàng đứng quay mặt vào nhau  + Lần 1: cô làm mẫu.  + Lần 2: cô vừa làm vừa phân tích: “TTCB cô đứng sau vạch xuất phát, 2 tay chống hông, khi có hiệu lệnh, cô bước về phía trước, lưng thẳng, đầu hơi cúi để nhìn sợi dây. Khi đi bàn chân luôn bước đúng trên sợi dây không bước lệch ra ngoài và giữ được thăng bằng. Khi đi đến hết sợi dây thì quay lại đi trở về vị trí ban đầu. Sau đó, cô đứng về phía cuối hàng”.  - Cho 2 trẻ lên thực hiện. Cô nhận xét.  - Trẻ thực hiện:  + Lần 1: Lần lượt cho 2 trẻ ở mỗi đội thực hiện với sợi dây đặt thẳng trên sàn.Trong khi trẻ thực hiện, cô bao quát, sửa sai, động viên, khuyến khích trẻ hoạt động tích cực.  + Lần 2: Cho trẻ thực hiện với sợi dây đặt theo đường ngoằn ngoèo.  +Lần 3: Cô tặng thêm cho mỗi đội 1 sợi dây. Cô cho trẻ tự đặt những sợi dây theo ý thích của mình và cùng bạn luyện tập.  - Cô hỏi lại trẻ tên vận động vừa thực hiện.  ***\* Trò chơi vận động: Bật qua chướng ngại vật phân loại rác thải.***  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi:  + Cách chơi: cô chia lớp ra làm 3 đội, 3 đội thi đua lần lượt bật qua các chướng ngại vật lên phân loại rác: rác hữu cơ, vô cơ và tái chế  + Luật chơi: Trong thời gian một bản nhạc, đội nàophân loại đúng theo yêu cầu thì đội đó chiến thắng.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ thực hiện.  - Cho trẻ nhận xét. Cô nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**  - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng, hít thở sâu theo nhạc bài hát: “Em vẽ môi trường màu xanh”.  **\* Kết thúc tiết học.** | **-***Trẻ nghịch hiếu động nên khi vận động đi trên dây không theo yêu cầu. Giáo viên chưa bao quát được nên xô đẩy bạn ngã.*  *=>Giáo viên nâng trẻ dậy , khuyên con xin lỗi bạn . Sau đó cô giám sát trẻ vận động và cho trẻ cùng bạn thi xem ai vận động chính xác kỹ thuật động tác.* |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***  - Biểu hiện về sức khỏe của trẻ: Dự kiến quan sát một số trẻ có mệt mỏi khi tới lớp không?  => Phương án hỗ trợ trẻ có biểu hiện mệt mỏi: Theo dõi biểu hiện của trẻ, giảm bớt yêu cầu hoạt động với trẻ, nếu có bất thường liên lạc phụ huynh.  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Hoạt động học: Trẻ có chú ý khi nghe cô đưa ra câu hỏi? Nếu trẻ không trả lời câu hỏi, không tham gia các trò chơi cùng các bạn và có biểu hiện hiếu động thái quá (chạy nhảy tự do, không theo hiệu lệnh của cô)  => Giáo viên đến gần, gọi tên trẻ, dùng sắc cô để thu hút sự chú ý của trẻ về phía cô, tạo tâm lý vui vẻ cho trẻ để tăng cường hoạt động. Giờ đón trả trẻ giáo viên trao đổi với phụ huynh về tình trạng của trẻ để có hướng giải quyết phù hợp.  - Hoạt động ngoài trời: Trẻ có thái độ như thế nào khi hoạt động .  - Hoạt động vệ sinh ăn ngủ: Trẻ có ý thức xếp hàng khi chuẩn bị vào rửa tay, đánh răng?  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Hoạt động học: Quan sát số lượng trẻ đã nhớ tên vận động? Bạn nào chưa thực hiện tốt kỹ năng phối hợp nhịp nhàng chân, tay, đầu để giữ thăng bằng khi đi trên dây, bàn chân bước đúng trên sợi dây?  => Cô chú ý sửa sai cho trẻ và hướng dẫn trẻ thêm trong các hoạt động khác như: Hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều.  - Hoạt động góc:  + Dự kiến quan sát góc gia đình: Trẻ đã hoàn thành vai chơi của mình chưa? Kỹ năng, thao tác nấu ăn có tiến bộ hay không?  => Phương án hỗ trợ: Cô giáo động viên, khuyến khích trẻ chơi cùng nhau, trao đổi thảo luận giao lưu tương tác trong quá trình chơi.  + Dự kiến quan sát góc xây dựng: Trẻ đã biết thỏa thuận về mẫu thiết kế công trình sẽ xây dựng chưa? Đã biết phối hợp cùng nhau để tạo công trình xây dựng chưa?  =>Phương án giáo viên gợi ý để trẻ sáng tạo hơn trong quá trình xây dựng và khuyến khích trẻ giao lưu với nhóm khác. | | |  |

**Thứ tư, ngày 15 tháng 12 năm 2021**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị- tiến hành** | **Dự kiến các tình huống** |
| **Lĩnh vực: PTNT**  **HĐH :Chia nhóm đồ vật có 8 đối tượng làm 2 phần** | ***1. Kiến thức***     - Trẻ biết đếm đến 6, tạo nhóm có 6 đối tượng     - Nhận biết được các nhóm có 6 đối tượng, nhận biết chữ số 6  ***2. Kĩ năng***     - Rèn kỹ năng đếm theo đúng thứ tự lần lượt từ trái qua phải     - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ  ***3. Thái độ***     - Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động     - Trẻ đoàn kết, nhường nhịn, phối hợp nhóm trong các hoạt động. | **II. CHUẨN BỊ**  - Mỗi trẻ 2 mẹt đựng nắp chai và số, nắp có số lượng nhiều hơn 8, thẻ số từ 1-8  - Hình ảnh các cách tách trên máy tính(1-7; 2-6; 3-5; 4-4)  - Khu vườn trồng cây (3), số thể hiện các cách chia, một số loại rau củ, quang gánh (3)  - Học thuộc lời ca chơi trò chơi :Tập tầm vông, rồng rắn lên mây, gánh gánh gồng gồng.  - Nhạc: Gánh gánh gồng gồng.  **III. TIẾN HÀNH**  **1. Hoạt động 1*: Ôn luyện thêm bớt trong phạmvi 8.***  \* Cô và trẻ cùng trò chuyện về một số trò chơi dân gian mà trẻ biết: Con biết những trò chơi dân gian nào? Con đã chơi trò chơi đó bao giờ chưa? ( Gợi ý để trẻ nhắc đến trò chơi rồng rắn lên mây)  - Trẻ chọn vai chơi theo ý thích: Thầy thuốc (1), 3 con rồng rắn  + Đếm số khúc (số bạn) của mỗi con rắn (8)  + Cô và trẻ cùng chơi và ôn thêm bớt trong phạm vi 8 qua hình thức đuổi bắt đuôi rắn. Kiểm tra sau khi trẻ thêm hoặc bớt.  **2. Hoạt động 2:** Tách 8 đối tượng thành 2 nhóm bằng 4 cách khác nhau (1-7; 2-6; 3-5; 4-4)  ***\* Cô và trẻ cùng thảo luận chọn chơi tập tầm vông:***  - Cho trẻ chơi tập tầm vông, đoán tay cô có gì? (nắp chai)  - Cho trẻ tìm kiếm 8 nắp chai và 1 mẹt đựng đồ dùng về chỗ chơi tập tầm vông cùng cô (trẻ chọn,về chỗ ngồi hình U ). Yêu cầu trẻ:  + Đếm kiểm tra số nắp chai đã chọn ( Nếu trẻ nào lấy chưa đúng số lượng 8, cô gợi ý để trẻ thêm hoặc bớt cho đủ 8)  ***\* Tách theo ý thích:***  - Cô yêu cầu trẻ tách thành 2 phần theo ý thích của trẻ.  - Cô hỏi trẻ có các cách tách:  **+** Trẻ có cách tách(1-7)**:** Con có cách tách như thế nào? Một phần có mấy, phần còn lại có mấy?Ai có cách tách giống bạn?Cô và trẻ kiểm tra và đếm số lượng mỗi phần.  **+** Trẻ có cách tách(2-6)**:** Con có cách tách như thế nào? Một phần có mấy, phần còn lại có mấy?Ai có cách tách giống bạn?Cô và trẻ kiểm tra và đếm số lượng mỗi phần.  **+** Trẻ có cách tách(3-5)**:** Con có cách tách như thế nào? Một phần có mấy, phần còn lại có mấy?Ai có cách tách giống bạn?Cô và trẻ kiểm tra và đếm số lượng mỗi phần.  **+** Trẻ có cách tách(4-4)**:** Con có cách tách như thế nào? Một phần có mấy, phần còn lại có mấy?Ai có cách tách giống bạn?Cô và trẻ kiểm tra và đếm số lượng mỗi phần.  - Các con hãy gộp 2 nhóm thành nhóm ban đầu. Yêu cầu trẻ đếm nhóm vừa gộp (8)  ***\*Tách theo yêu cầu:***  **- Cách 1 (1-7):** Cô hỏi trẻ:  + Một phần có 1 và phần còn lại là mấy? (hình ảnh cách 1 trên máy tính)  + Cho trẻ tách và đặt số theo cách 1  + Hỏi các nhân trẻ tách như thế nào?  => Thống nhất cách tách thứ 1và hỏi lại trẻ cách tách 1(1-7).  + Hãy gộp 2 nhóm vừa tách thành nhóm ban đầu, đếm (8).  **- Cách 2(2-6), Cách 3 (3-5), cách 4 (4-4)**:Tương tự. Kiểm tra cá nhân trẻ.  ***\* Cô chốt lại các cách:*** Cô chốt 4 cách bằng hình ảnh trên máy tính.  - Có mấy cách tách 8 đối tượng thành hai phần? ( 4 cách đó là :1-7; 2-6; 3-5; 4-4)  ( Cô chốt bằng hình ảnh trên máy tính)  **3. Hoạt động 3:Ôn luyện các cách tách**  ***\* Cô và trẻ cùng thảo luận chọn chơi gánh gồng:***  - Chia lớp thành 3 đội.  - Cách chơi: Cô đã chuẩn bị một số cây rau củ quả và thẻ số. Nhiệm vụ ba đội là: Chọn 8 cây rau củ cùng loại gánh về vườn rau của đội mình và trồng cây bằng các cách tách cô vừa dạy. Thời gian hội ý thảo luận của mỗi đội là 1 phút.Thời gian chọn và trồng cây là một đoạn nhạc.Đội nào trồng cây đúng và đủ các cách tách 8 đối tượng thành hai phần, đội đó sẽ thắng.  + Trẻ thảo luận nhóm (1 phút)  + Trẻ gắn chọn cây và trồng vào mỗi khu vườn ( cô mở nhạc)  + Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả chơi.  ***- Cô hỏi trẻ và nhắc lại: 8 có 4 cách đó là : 1-7; 2-6; 3-5; 4-4***  \* Kết thúc: Cô nhận xét giờ học và động viên trẻ. | *- Trẻ chậm về nhận thức chưa rõ cách chia và nói được kết quả chia hoặc trẻ thao tác với đồ chơi chưa linh hoạt nên lúng túng*  *=> Giáo viên hướng dẫn tỉ mỉ cụ thể cho trẻ, nếu có thể rèn thêm trẻ ở hoạt động chiều* |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Biểu hiện về sức khỏe của trẻ: Quan sát trẻ khi thời tiết giao mùa trẻ hay bị ho, sổ mũi, mệt mỏi…  => Phương án hỗ trợ trẻ có biểu hiện mệt mỏi: Theo dõi biểu hiện của trẻ, giảm bớt yêu cầu hoạt động với trẻ, nếu có bất thường liên lạc phụ huynh.  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Hoạt động học: Các biểu hiện về cảm giác và sự tham gia của trẻ khi hoạt động: Trẻ có hào hứng khi thực hiệnchia nhóm đồ vật có số lượng 8 thành hai phần hay không?  => Phương án: Giáo viên gợi ý động viên trẻ cách chia theo ý trẻ và chia theo yêu cầu, khen ngợi trẻ.  - Hoạt động VS-ăn ngủ: Trẻ thể hiện cảm xúc như thế nào với bữa ăn trưa? (hứng thú, chán nản…)  => Phương án động viên, khích lệ trẻ ăn ngon miệng hơn, giáo dục trẻ lợi ích của các loại thực phẩm với sức khỏe của trẻ.  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Hoạt động học: Bao nhiêu trẻ đã biết cách chia nhóm đồ vật có số lượng 8 thành hai phần ?  + Bạn nào chưa thực hiện tốt kỹ năngchia 8 đối tương thành 2 phần bằng các cách khác nhau?  =>Phương án: Rèn kỹ năng chia bổ sung trẻ vào hoạt động góc và hoạt động chiều.  Đánh giá số trẻ đã làm tốt.  - Hoạt động góc:  + Dự kiến quan sát góc tạo hình: Trẻ đã biết lựa chọn các nguyên vật liệu để tạo ra các sản phẩm của chủ đề hay chưa?  => Phương án hỗ trợ: Cô chú ý hướng dẫn cho trẻ kịp thời để trẻ hoàn thành sản phẩm của mình, nếu kĩ năng của trẻchưa tốt cô hướng dẫn thêm cho trẻ để hoàn thành sản phẩm vào buổi chơi ngày hôm sau.  + Dự kiến quan sát góc học tập: Trẻ đã có kỹ năng phân tích, so sánh phân loại chưa? Trẻ đã tiến bộ trong kỹ năng trao đổi, hợp tác, chia sẻ giúp nhau trong học tập chưa?  =>Phương án giáo viên cung cấp học liệu toán phong phú đa dạng, kết hợp thiết kế các tranh gợi ý hoạt động ở nhiều mức độ khác nhau cho trẻ. | | |  |

**Thứ năm, ngày 16 tháng 12 năm 2021**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị- tiến hành** | **Dự kiến các tình huống** |
| **Lĩnh vực PTTM**  **HĐH:Dự án “Làm đồ chơi từ nguyên liệu phế thải”**  *(áp dụng phương pháp Steam***)** | ***1. Kiến thức:***  - Trẻ biết cách làm đồ chơi bằng cốc giấy, hộp bìa, chai nhựa… biết thêm các chi tiết để tạo thành sản phẩmtheo ý tưởng.  ***2. Kĩ năng:***  - Rèn kĩ năng khéo léo, tỉ mỉ, của đôi bàn tay.  - Rèn trẻ kĩ năng quan sát, thảo luận, đối thoại trong quá trình hoạt động.  - Đặt tên cho sản phẩm của mình.  ***3. Thái độ:***  - Giáo dục trẻ biết quý trọng sản phẩm mình, của bạn tạo ra, biết bảo vệ môi trường, biết tận dụng các đồ dùng tái chế để làm đồ chơi.  - Trẻ hứng thú tham gia các trò chơi, các hoạt động. | ***\*. Các thành tố đạt được***  - S: Khoa hoc (Science): Khám phá đặc điểm, cấu tạo và tác dụng của nguyên vật liệu với đồ chơi sắp làm. Phân loại chất liệu để tạo ra đồ chơi.  - T: Công nghệ (Technology): Lựa chọn, sử dụng công cụ, thiết bị, phương tiện phù hợp để làm ra đồ chơi yêu thích.Thiết kế đồ chơi theo đồ dùng đã chọn. Sử dụng máy tính, xem video, hình ảnh về một số đồ chơi từ nguyên vật liệu phế thải để thiết kế.  - E: Kỹ thuật/ Chế tạo (Engineering): Trẻ biết dử dụng các dụng cụ: dây chun, kéo, keo, băng dính, màu… để tạo ra sản phẩm. Sử dụng các vật liệu để tạo ra sản phẩm (cách thức, phương án) cân đối, phù hợp.  - A: Nghệ thuật (Ais): Vẽ, tô màu, gắn dính trang trí cho đồ chơi thêm nổi bật, đẹp mắt.  - M: Toán (Math): Đếm số lượng nguyên vật liệuđể tạo được sản phẩm cân đối. Dự kiến thời gian hoàn thành sản phẩm.  **II.Chuẩn bị :**  - Mô hình trưng bày sản phẩm.  - Các mẫu: búp bê, con mèo, ôtô, con trâu làm từ các loại vỏ hộp, lá cây.  - Công cụ, dụng cụ: máy tính(Nhạc “Không xả rác”), keo dán, ghim, bút dạ, giấy màu, bút màu **III.Tiến hành :**  ***\* Ổn định tổ chức: Cô và trẻ cùng hát bài “Không xả rác”.***  ***-*** Cô trò chuyện với trẻ:  + Cô cùng các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về điều gì?  + Để giữ gìn môi trường thì các con phải làm gì?  - Dẫn dắt giới thiệu một số loại rác cô cùng trẻ thu gom được từ buổi học hôm trước, hôm nay cô cùng trẻ làm đồ chơi nguyên liệu phế thải.  **1.Hoạt động 1: Xưởng chế tạo đồ chơi**   Khám phá các đồ chơi được làm từ nguyên liệu phế thải  - Cô cho trẻ quan sát sa bàn các loại đồ chơi mà cô đã chuẩn bị:  + Con mèo làm từ vỏ hộp sữa chua.  + Búp bê làm từ cốc giấy  + Con trâu làm từ lá cây  + Ôtô làm từ vỏ hộp sữa  -Cô cho trẻ nhận xét về đồ chơi vừa quan sát (Hình dáng, cấu trúc, màu sắc...)  + Con vừa xem đồ chơi gì?  + Đồ chơi đó được làm từ nguyên liệu gì, màu sắc ra sao.  + Đồ chơi được làm như thế nào?  - Cô hỏi trẻ thích làm đồ chơi gì và ý tưởng thực hiện ra sao.  ***2. Hoạt động 3: Thử nghiệm***  - Như buổi học ngày hôm trước chúng ta đã lựa chọn và phân loại rác thải để làm đồ chơi và dự kiến thiết kế các mẫu đồ chơi theo ý thích. (cho trẻ xem video thiết kế của trẻ ngày hôm trước)  - Cho trẻ trực tiếp trải nghiệm với sản phẩm của mình  ***3. Hoạt động 3: Đánh giá, chỉnh sửa, trình bày***  - Cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình:  + Trẻ có tạo thành sản phẩm đồ chơi hoàn thiện với đầy đủ các bộ phận không?  + Trẻ trình bày về sản phẩm đô chơi của mình và quá trình thực hiện, chia sẻ ý tưởng, sửa lại sản phẩm nếu sai  **Kết thúc:**  Đánh giá lại các nội dung với từng trẻtheo cấu trúc Steam:  **S: Khám phá:**Trẻ biết lựa chọn nguyên liệu phế thải phù hợp với loại đồ chơi mà mình thích; biết cấu tạo của đồ chơi.  **T: Công nghệ:**Ứng dụng CNTT trong quá trình học, trẻ hứng thú xem lại quá trình thực hiện và sản phẩm của mình qua hình ảnh được ghi lại.  **E: Chế tạo:**trẻ thực hiện, trẻ biết cách bố cục, sử dụng nguyên liệu tạo thành sản phẩm đồ chơi.  **A: Nghệ thuật:** Trẻ thiết kế ra đồ chơi của mình với bố cục về nguyên liệu, phối hợp màu sắc hài hòa.  Trẻ thử nghiệm chơi với đồ chơi.  Trẻ thuyết trình lại quá trình thực hiện của mình.  **M: Toán:**Trẻ biết cách tạo ra các bộ phận đồ chơi theo tỉ lệ cân đối. Kiểm tra có bao nhiêu bộ phận để tạo ra sản phẩm và mỗi bộ phận số lượng là bao nhiêu. | *- Đối với trẻ mới đi học, phát triển vận động tinh còn yếu, cầm kéo cắt chưa nhanh.*  *=> Giáo viên hỗ trợ động viên trẻ*  *Rèn trẻ thêm vào hoạt động góc và hoạt động chiều* |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Biểu hiện về sức khỏe của trẻ: Cô quan sát xem trẻ có mệt mỏi, có biểu hiện bất thường về sức khỏe không?  => Phương án hỗ trợ trẻ có biểu hiện mệt mỏi: Cho trẻ ngồi nghỉ ngơi khi cần thiết, theo dõi và có hướng xử lý kịp thời.  - Sức khỏe của trẻ có đảm bảo để tham gia hoạt động không? Có bao nhiêu % trẻ có sức khỏe không đảm bảo, đó là những cháu nào?  => Đưa ra phương án hỗ trợ với cháu sức khỏe không đảm bảo: Theo dõi, chăm sóc trẻ và liên lạc phụ huynh.  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Hoạt động học: Các biểu hiện về cảm giác và sự tham gia của trẻ khi hoạt động: Trẻ có hào hứng cảm thụ âm nhạc khi nghe bài hát? Trẻ thể hiện tình cảm khi biểu diễn bài hát ra sao?  - Hoạt động ngoài trời: Trẻ có tiến bộ gì về các kỹ năng phân tích, so sánh, thảo luận tham gia các hoạt động khu khám phá trải nghiệm cùng cô và các bạn?  - Hoạt động VS- ăn ngủ: Trẻ thể hiện cảm xúc như thế nào khi lao động chuẩn bị giờ ăn – ngủ?  => Động viên trẻ tích cực tham gia lao động, thay đổi tư thế ngủ để trẻ thoải mái hơn.  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Hoạt động học: Bao nhiêu trẻ đã biết cách làm đồ chơi từ nguyên vật liệu phế thải? Bạn nào chưa thực hiện tốt kỹ năng cắt ghép, dán, trang trí để hoàn thành sản phẩm.  => Cô chú ý hướng dẫn cho trẻ kịp thời để trẻ hoàn thành sản phẩm của mình, nếu kĩ năng của trẻ cua tốt cô hướng dẫn thêm cho trẻ trong giờ hoạt động góc để trẻ nâng cao kĩ năng để hoàn thành sản phẩm trong các giờ học khác.  - Hoạt động góc:  + Dự kiến quan sát góc bán hàng : Trẻ có tiến bộ gì về kỹ năng bán hàng? Trẻ nào có kỹ năng giao tiếp tốt với khách hàng ?  =>Phương án hỗ trợ: Cô giáo khuyến khích trẻ chơi cùng nhau, trao đổi thảo luận giao lưu tương tác trong quá trình chơi. | | |  |

**Thứ sáu, ngày 17 tháng 12 năm 2021**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị- tiến hành** | **Dự kiến các tình huống** |
| **Lĩnh vực PTTM**  **HĐH:**  **Truyện:**  **“Bé Bi biết lỗi”**  ***(Truyện tự sáng tác)*** | ***1. Kiến thức:***  - Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện.  ***2. Kỹ năng:***  - Trẻ trả lời câu hỏi to, rõ ràng, mạch lạc, nói đủ câu.  - Phát triển ngôn ngữ, chú ý có chủ định.  ***3. Thái độ***  - Trẻ tích cực, hứng thú tham gia hoạt động  - Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn bảo vệ môi trường. | **II. Chuẩn bị:**  - Sa bàn,hình ảnh các nhân vật trong truyện  - Bài hát “ Không xả rác”  **III.Tiến hành:**  ***\* Trò chuyện cùng bé***  - Cho trẻ cùng cô vận động bài hát: “Không xả rác”  - Bài hát nói về điều gì? Muốn môi trường xanh sạch đẹp chúng mình cần làm gì?  - Cô giới thiệu truyện “ Bé Bi biết lỗi”  ***1. Hoạt động 2: Bé nghe kể chuyện***  - Cô kể lần 1 bằng lời diễn cảm.  - Hỏi trẻ tên truyện và các nhân vật trong truyện.  - Giảng nội dung: Câu chuyện nói về Bạn Bi xả rác xuống biển đã ảnh hưởng đến bạn Cua, Cá dưới biển. Bố bạn Bi đã nhắc nhở , Bạn Bi nhận ra lỗi của mình và hứa không xả rác không đúng nới quy định  \* TC: Làm động tác mô phỏng nhặt rác bỏ vào thùng rác.  - Cô kể lần 2 kết hợp với sa bàn.  ***2. Hoạt động 2. Đàm thoại:***  + Trong truyện “Bé Bi biết lỗi” chúng mình vừa xem có những nhân vật nào?  + Sau khi ăn xong bé Bi đã có hành động gì?  + Việc bé Bi vứt túi nilon và cốc nhựa xuống biển đã ảnh hưởng đến ai?  + Điều gì đã xảy ra với bạn Cá và bạn Cua?  + Bố bạn Bi đã nói gì?  + Bạn Bi đã nhận điều gì?  + Có mấy loại rác? Là những loại rác nào?  + Nếu con là bé Bi thì sau khi ăn xong con sẽ làm gì?  + Để bảo vệ môi trường chúng mình phải làm gì?  - Giáo dục trẻ:  + Không xả rác bừa bãi ra môi trường.  + Hạn chế tối đa việc sử dụng túi nilon và các sản phẩm nhựa dùng 1 lần.  + Phân loại rác để tránh ô nhiễm môi trường.  ***3.Hoạt động 3: Bé nào giỏi***  - Cho trẻ đóng vai các nhân vật trong truyện và kể chuyện cùng cô.  - Cô động viên khen ngợi trẻ. | *- Một số trẻ chưa trả lời rõ ràng mạch lạc, , chưa nói đủ câu.*  *=> Giáo viên cho trẻ nhắc lại nhiều lần,rèn trẻ trả lời trong các hoạt động khác* |
| **\*Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Biểu hiện về sức khỏe của trẻ: Quan sát những trẻ mới nghỉ học, đi học lại xem có biểu hiện mệt không? Trẻ có khó ngủ không, có giật mình khi ngủ không?  => Phương án hỗ trợ trẻ có biểu hiện mệt mỏi: Theo dõi biểu hiện của trẻ, giảm bớt yêu cầu hoạt động với trẻ, nếu có bất thường liên lạc phụ huynh. Nếu trẻ khó ngủ cô vỗ về động viên trẻ.  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Hoạt động học: Các biểu hiện về cảm giác và sự tham gia của trẻ khi hoạt động.Trẻ có hào hứng khi tham gia hoạt động cùng cô và các bạn không?  - Hoạt động VS- ăn ngủ: Trẻ thể hiện cảm xúc như thế nào với bữa ăn trưa? (hứng thú, chán nản…)  => Phương án động viên, khích lệ trẻ ăn ngon miệng hơn, giáo dục trẻ lợi ích của các loại thực phẩm với sức khỏe của trẻ.  - Hoạt động chiều: Cô quan sát thái độ của trẻ khi được khen ngợi và được nhận bé ngoan  => Phương án: Cô động viên những trẻ còn chưa ngoan cần cố gắng hơn nữa, thưởng bé ngoan động viên trẻ.  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Hoạt động học: Bao nhiêu trẻ có kĩ năng diễn đạt lưu loát.Bạn nào chưa được mạnh dạn tự tin khi đóng vai các nhân vật trong truyện?  => Cô động trẻ kịp thời để trẻ có thể tham gia đóng vai cùng các bạn, nếu cô động viên mà trẻ vẫn chưa tự tin thì cô đóng vai nhân vật cùng với trẻ.  => Giáo viên cỗ vũ, động viên những trẻ biết cách chơi. | | |  |